

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu và giá thành
Nhà tiêu hợp vệ sinh và Chuồng trại chăn nuôi
hợp vệ sinh (quy mô hộ gia đình) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại tờ trình số 1202/TTr-SXD ngày 10 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu và giá thành các công trình Nhà tiêu hợp vệ sinh và Chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh (quy mô hộ gia đình) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên hồ sơ: Nhà tiêu hợp vệ sinh và Chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh (quy mô hộ gia đình), bao gồm các mẫu sau:

- Mẫu 01: Nhà tiêu tự hoại.
- Mẫu 02: Nhà tiêu khô.
- Mẫu 03: Chuồng trâu (bò).

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Cấp IV.

3. Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện: Sở Xây dựng.

4. Đơn vị lập hồ sơ thiết kế mẫu, dự toán: Trung tâm kiến trúc quy hoạch xây dựng – Sở Xây dựng.

5. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Giải pháp thiết kế và giá thành xây dựng các công trình: Theo phụ lục đính kèm

Điều 2. Hồ sơ thiết kế mẫu và giá thành các công trình được phê duyệt tại Quyết định này là cơ sở cho cấp thẩm quyền xem xét, xác định mức chi hỗ trợ cụ thể và đề các đơn vị, địa phương tham khảo trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán cho các hộ gia đình xây dựng các công trình trên theo hướng dẫn tại Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và các quy định của UBND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng:

- Chỉ đạo Trung tâm kiến trúc quy hoạch xây dựng hoàn thiện hồ sơ thiết kế mẫu theo các nội dung phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này; Tổ chức công bố hồ sơ thiết kế mẫu các công trình được phê duyệt trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng; Sao gửi các bộ hồ sơ thiết kế mẫu được duyệt cho các địa phương và các tổ chức quản lý nhà nước có liên quan để triển khai thực hiện.

- Theo dõi, hướng dẫn việc áp dụng hồ sơ thiết kế mẫu được ban hành.

- Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan đến hồ sơ thiết kế mẫu phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của cấp trên.

2. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Công bố hồ sơ thiết kế mẫu trên Cổng thông tin điện tử về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

- Theo dõi việc áp dụng thiết kế mẫu của các địa phương, phù hợp với kế hoạch đầu tư của Chương trình. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc giải quyết những vấn đề phát sinh về áp dụng thiết kế mẫu trong quá trình thực hiện.

3. UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức phổ biến rộng rãi các công trình thiết kế mẫu đến người dân trên địa bàn quản lý, triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; đảm bảo quy trình, thủ tục được thực hiện theo đúng hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan.

- Định kỳ trước tháng 6 và tháng 12 hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Xây dựng, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

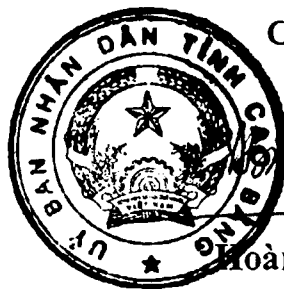
- Trong quá trình thực hiện áp dụng thiết kế mẫu nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng, để được hướng dẫn, xem xét và giải quyết; Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các nội dung vượt thẩm quyền

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cao Bằng; Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh; Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. ℓ

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, Phó CT UBND tỉnh;
- VP: các PCVP, CV: XD, NL (Kh);
- Trung tâm TT tỉnh;
- Lưu: VT, XD.



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

PHỤ LỤC



GIẢI PHÁP THIẾT KẾ VÀ GIÁ THÀNH XÂY DỰNG CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NHÀ TIÊU HỢP VỆ SINH VÀ CHUỒNG TRẠI CHĂN NUÔI HỢP VỆ SINH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG
Kèm theo Quyết định số 102 ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng

I. GIẢI PHÁP THIẾT KẾ:

1. Nhà tiêu tự hoại - Mẫu 01:

- Diện tích xây dựng khoảng 3,8m².

- Bể tự hoại xây gạch đặc vữa XM 50# kết hợp làm móng nhà tiêu; đáy bể bê tông đá dăm 150#, dày 100; tấm đan BTCT 200#, dày 80 đáy bể tự hoại; trát láng đáy và thành bể vữa XM 50#, dày 1,5cm sau đó đánh màu bằng xi măng nguyên chất; nước thải từ nhà vệ sinh được dẫn vào bể tự hoại, qua 2 ngăn làm sạch và dẫn ra hệ thống cống thoát nước chung.

- Tường nhà tiêu xây gạch chỉ VXM 50# (không trát vữa); lắp đặt bệ xí xôm trên nền bê tông đá dăm 150#; Cửa nhà vệ sinh làm bằng gỗ tạp; lắp dựng xà gồ gỗ, mái lợp tấm Fibro xi măng (Các cấu kiện bằng gỗ phải được ngâm nước chống mối, mọt).

2. Nhà tiêu khô - Mẫu số 02:

- Diện tích xây dựng khoảng 2,4m²;

- Bể chứa phân xây gạch đặc vữa XM 50# kết hợp làm móng nhà tiêu, xây nửa chìm, bố trí tấm chắn tại cửa lấy chất thải; đáy bể đổ Bê tông gạch vỡ vữa XM cát vàng M50, PC30, dày 100; tấm đan nắp bể BTCT 200#, dày 80; trát láng đáy và thành bể vữa XM 50#, dày 1,5cm sau đó đánh màu bằng xi măng nguyên chất.

- Tường nhà tiêu xây gạch chỉ VXM 50# (không trát vữa); Cửa nhà vệ sinh làm bằng gỗ tạp; lắp dựng xà gồ gỗ, mái lợp tấm Fibro xi măng (Các cấu kiện bằng gỗ phải được ngâm nước chống mối, mọt).

3. Chuồng trâu (bò) - Mẫu 03:

- Diện tích xây dựng khoảng 8,75m² (bao gồm diện tích chuồng khoảng 6,25 và diện tích khu hố ga, hố chứa phân khoảng 2,5m²), áp dụng cho quy mô hộ gia đình có 01 vật nuôi.

- Móng bó nền được xây bằng gạch chỉ VXM 50#; Nền đổ bê tông đá dăm mác 150#, dày 100 mm, dốc 2% về phía hố chứa phân.

- Cột: sử dụng cột gỗ tạp, đường kính khoảng 220-250 mm và được đục sẵn các lỗ để luồn các thanh ngang, thanh giằng; Xây gạch chi VXM 75#, kích thước 300x300x150 mm để kê chân cột gỗ.

- Bao quanh chuồng bằng các thanh gỗ ngang đường kính khoảng 100 mm, được vát hai đầu để luồn vào cột và được cố định bằng cách chèn gỗ.

- Cửa chuồng được bố trí các thanh ngang có thể tháo, lắp và được cố định bằng thanh chốt dọc.

- Mái lợp fibro xi măng trên xà gỗ, vì kèo bằng gỗ.

- Toàn bộ cột, các thanh gỗ ngang xung quanh chuồng, xà gỗ đều phải được ngâm chống mối, mọt.

- Máng ăn xây gạch chi VXM 75#; trát trong, ngoài VXM 75#.

- Hồ chứa phân: được xây dựng ở phía cuối chuồng, thu gom, lưu trữ phân một thời gian trước đem đi làm phân bón. Thành hồ chứa phân được xây gạch chi VXM 50#, trát trong VXM 50#, đáy hồ đổ bê tông M150# láng bằng xi măng nguyên chất.

- Hồ ga: để thu nước tiểu từ hồ chứa phân. Thành hồ ga được xây gạch chi VXM 50#, trát trong VXM 50#, đáy hồ đổ bê tông M150# láng bằng xi măng nguyên chất.

II. GIÁ THÀNH XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH

STT	Tên, loại công trình	Quy mô công trình theo bản vẽ thiết kế	Giá trị dự toán xây dựng (đồng)
1	Nhà tiêu	Nhà tiêu tự hoại (Mẫu 01)	6.938.000
		Nhà tiêu khô (Mẫu 02)	5.295.000
	Chuồng trâu (bò)	Quy mô 1 vật nuôi (Mẫu 03)	9.055.000

(Giá thành xây dựng áp dụng tại địa bàn thành phố Cao Bằng)

III. Giải pháp thiết kế và giá thành xây dựng các công trình Nhà tiêu hợp vệ sinh và Chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh (quy mô hộ gia đình) nêu trên chỉ mang tính chất tham khảo trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán. Trong quá trình triển khai, căn cứ theo điều kiện thực tế để lựa chọn, sử dụng các vật liệu phù hợp, tuy nhiên công trình phải đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ và sử dụng lâu dài, đồng thời đảm bảo vệ sinh môi trường.